

BỘ CÔNG AN  
Số: 15/2003/TT-  
BCA(V19)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2003

## THÔNG TƯ

### ***Hướng dẫn hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an nhân dân***

*Để bảo đảm sự thống nhất trong hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an nhân dân, Bộ Công an hướng dẫn hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng này như sau:*

1. Lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an nhân dân (sau đây viết gọn là lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp) là lực lượng được giao trách nhiệm bảo vệ các phiên toà hình sự và khi có yêu cầu thì bảo vệ các phiên toà dân sự, hành chính, kinh tế, lao động, hôn nhân và gia đình (sau đây viết gọn là các phiên toà); dẫn giải người làm chứng, bắt giữ, áp giải bị can, bị cáo, người đã có quyết định thi hành án theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền; bảo vệ nhà tạm giữ, trại tạm giam thuộc Công an nhân dân; hỗ trợ thi hành bản án, quyết định hình sự, dân sự và bản án, quyết định khác do pháp luật quy định theo yêu cầu của cơ quan thi hành án có thẩm quyền; trực tiếp thi hành án tử hình; quản lý kho vật chứng thuộc Công an nhân dân.

Việc bảo vệ nhà tạm giữ, trại tạm giam thuộc Công an nhân dân thực hiện theo Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ngày 07/11/1998 của Chính phủ ban hành Quy chế về tạm giữ, tạm giam.

Việc quản lý kho vật chứng thuộc Công an nhân dân thực hiện theo Thông tư số 06/2003/TT-BCA(V19) ngày 12/3/2003 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế quản lý kho vật chứng (ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/2/2002 của Chính phủ) trong lực lượng Công an nhân dân.

**2.** Hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp phải bảo đảm yêu cầu nhanh chóng, kịp thời, chính xác, hiệu quả. Nghiêm cấm việc lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức. Cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp phải được đào tạo, huấn luyện về chuyên môn nghiệp vụ cần thiết về hoạt động hỗ trợ tư pháp.

**3.** Người chỉ huy lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp ở Bộ Công an là Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát được Tổng cục trưởng phân công; người chỉ huy lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp ở Công an cấp tỉnh là Phó Giám đốc Công an cấp tỉnh phụ trách Cảnh sát; người chỉ huy lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp ở Công an cấp huyện là Phó trưởng Công an cấp huyện phụ trách Cảnh sát. Lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp làm nhiệm vụ bảo vệ các trại tạm giam thuộc Công an nhân dân đặt dưới sự quản lý, chỉ huy trực tiếp của giám thị trại tạm giam.

Người chỉ huy lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện các yêu cầu của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân (sau đây viết gọn là các cơ quan tiến hành tố tụng) cùng cấp hoặc cấp trên trong việc bảo vệ các phiên toà, dẫn giải người làm chứng, bắt giữ, áp giải bị can, bị cáo, người đã có quyết định thi hành án; hỗ trợ thi hành bản án, quyết định hình sự, dân sự và bản án, quyết định khác do pháp luật quy định theo yêu cầu của cơ quan thi hành án có thẩm quyền; tổ chức lực lượng để thi hành án tử hình theo yêu cầu của Hội đồng thi hành án tử hình.

**4.** Thẩm quyền trong hoạt động hỗ trợ tư pháp của lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp được phân công như sau:

a) Lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp ở Bộ Công an có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp Trung ương và cơ quan thi hành án có thẩm quyền trong việc bảo vệ phiên toà, bắt giữ, áp giải bị can, bị cáo, người đã có quyết định thi hành án, dẫn giải người làm chứng, hỗ trợ thi hành bản án, quyết định hình sự, dân sự và bản án, quyết định khác do pháp luật quy định; chỉ

đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp cấp dưới; hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ cho lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp làm nhiệm vụ bảo vệ các nhà tạm giữ, trại tạm giam thuộc Công an nhân dân.

b) Lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh hoặc cấp trên và cơ quan thi hành án có thẩm quyền trong việc bảo vệ các phiên toà, bắt giữ, áp giải bị can, bị cáo, người đã có quyết định thi hành án, dẫn giải người làm chứng, hỗ trợ thi hành bản án, quyết định hình sự, dân sự và bản án, quyết định khác do pháp luật quy định; tổ chức thực hiện bảo vệ trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh; trực tiếp thi hành án tử hình theo yêu cầu của Hội đồng thi hành án tử hình cấp tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp cấp huyện.

c) Lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an cấp huyện có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp huyện hoặc cấp trên và cơ quan thi hành án có thẩm quyền trong việc bảo vệ các phiên toà, bắt giữ, áp giải bị can, bị cáo, người đã có quyết định thi hành án, dẫn giải người làm chứng, hỗ trợ thi hành bản án, quyết định hình sự, dân sự và bản án, quyết định khác do pháp luật quy định; tổ chức thực hiện bảo vệ nhà tạm giữ thuộc Công an cấp huyện; phối hợp với lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp cấp tỉnh trong việc thi hành án tử hình và tổ chức chôn cất thi thể người bị thi hành án, nếu bản án tử hình được thi hành tại địa phương.

**5.** Khi có yêu cầu hỗ trợ tư pháp của các cơ quan có thẩm quyền, đơn vị Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp có trách nhiệm tiếp nhận các văn bản theo quy định tại các mục 6, 7, 8, và 9 Thông tư này và đề xuất kế hoạch, phương án giải quyết, trình cán bộ có thẩm quyền theo quy định tại mục 3 Thông tư này phê duyệt.

**6.** Khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và công văn đề nghị của Toà án có yêu cầu bảo vệ phiên toà, lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp có trách nhiệm:

a) Bố trí lực lượng, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện bảo vệ phiên toà theo kế hoạch, phương án đã được phê duyệt;